

Số: 03/2021/QĐST-DS

K, ngày 22 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, TP. H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Minh Th

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Việt A – Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đình V – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K thành phố H tiến hành mở phiên họp công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2021/TLST-DS ngày 19/4/2021 theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 612/2021/QĐST-DS ngày 20/8/2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 675/2021/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Nh

Nơi cư trú: Thôn Phương Tr, xã H, huyện V, thành phố H vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu là chị Phạm Thị Nh trình bày: Chị và anh Phan Tuấn D lấy nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Q, quận H B, thành phố H vào ngày 04/3/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sống tại Tổ Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K, H nhưng không đăng ký tạm trú. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là không cùng quan điểm sống, hai bên không nhường nhịn, cùng nhau giải quyết mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng luôn căng thẳng, to tiếng cãi nhau, cuộc sống gia đình nặng nề. Do không giải quyết được mâu thuẫn, cuối năm 2018 anh Phan Tuấn D bỏ nhà đi khỏi địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Bố anh Phan Tuấn D là ông Phan Văn T đã chết trước khi chị và anh D lấy nhau, mẹ anh D là bà Nguyễn Thị Th cũng đã chết khoảng năm 2014, 2015. Sau khi anh D bỏ nhà đi, chị đã tìm kiếm anh D nhiều nơi nhưng không có kết quả, do vậy chị cùng con gái về nhà bố đẻ tại Thôn Phương

Tr, xã H, huyện V, thành phố H sống. Sau nhiều lần tìm kiếm nhưng không biết anh Phan Tuấn D ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, để ổn định cuộc sống gia đình, chị đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phan Tuấn D mất tích.

Về con chung: Chị và anh Phan Tuấn D có 01 con chung là Phan Ngọc Thùy Tr, sinh ngày 29/10/2005, cháu hiện đang sống chung cùng với chị.

Về tài sản chung: Chị và anh Phan Tuấn D không có tài sản chung do đó chị không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Toà án nhân dân quận K chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Nh, tuyên bố anh Phan Tuấn D mất tích và buộc chị Nh phải nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K, thành phố H nhận định:

[1] Chị Phạm Thị Nh có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Phan Tuấn D (là chồng chị) tại Tòa án nhân dân quận K, thành phố H. Yêu cầu nêu trên của chị Phạm Thị Nh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Phan Tuấn D có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K, thành phố H, do đó Tòa án nhân dân quận K, thành phố H có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của chị Phạm Thị Nh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Phạm Thị Nh và anh Phan Tuấn D tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Q, quận H B, thành phố H ngày 04/3/2003 theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị Nh và anh D về chung sống tại Tổ Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K thành phố H. Khoảng cuối năm 2018 do mâu thuẫn vợ chồng, anh Phan Tuấn D đi khỏi địa phương. Đến nay đã hơn 3 năm nhưng không có tin tức gì của anh Phan Tuấn D. Như vậy chị Phạm Thị Nh, là người vợ, có quyền đề nghị Tòa án nhân dân quận K tuyên bố mất tích đối với anh Phan Tuấn D.

[3] Ngày 19/4/2021 chị Phạm Thị Nh nộp đơn và các tài liệu chứng cứ đến Toà án nhân dân quận K yêu cầu Toà án tuyên bố mất tích đối anh Phan Tuấn D. Toà án đã thụ lý vụ việc và Quyết định thông báo tìm kiếm anh Phan Tuấn D trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại các điều 383, 384, 385, 388 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận K đã tiến hành xác minh tại Công an phường Đ, quận K, thành phố H xác minh tại Tổ dân cư Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K, thành phố H; xác minh tại Công an phường Hoàng Văn Th thể hiện anh Phan Tuấn D, sinh năm 1975; có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K, thành phố H. Hết thời hạn thông báo, Tòa án nhân dân quận K vẫn không

có thông tin xác thực về việc anh Phan Tuấn D ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Như vậy yêu cầu của chị Phạm Thị Nh đề nghị Tòa án nhân dân quận K, thành phố H tuyên bố anh Phan Tuấn D mất tích là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận, đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu tại phiên họp.

[4] Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Chị Phạm Thị Nh trình bày giữa chị và anh Phan Tuấn D không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng. Chị Phạm Thị Nh cũng không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nên Tòa án không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 383, Điều 384, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Anh Phan Tuấn D, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: Tổ Mỹ Khê Đ, phường Đ, quận K, thành phố H mất tích.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị Nh đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015243 ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Chị Phạm Thị Nh đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thị Nh có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- VKSND quận K;

- TANDTP H;
- Chi cục THADS quận K;
- Người yêu cầu;
- UBND phường Đ, quận K, TP. H
(nơi cư trú cuối cùng của người bị
tuyên bố mất tích);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

Hoàng Minh Th